

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN H
T PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 132/2021/HSST

Ngày 07/5/2021

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN H, T PHỐ HÀ NỘI

T phân Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Phương

Các Hội thẩm nhân dân: - Bà Trần Thị Kim Dung.

- Ông Nguyễn Sơn Hóa.

Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Bích Huệ - Thư ký Tòa án nhân dân quận H, T phố Hà Nội

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận H, T phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Đỗ Thị Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 5 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận H, T phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 138/2021/TLST - HS ngày 20 tháng 4 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 134/2021/QĐXXST - HS ngày 22 tháng 4 năm 2021, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lê Đức T**, sinh năm 1981; Giới tính: Nam; HKTT: Tổ 10, phường P, quận Hoàn K, Hà Nội; Nơi cư trú: Số 65, ngõ 88/1/6 phố T, tổ 15, phường T, quận H, Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 6/12; Quốc tịch: Việt nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Lê Quốc Khánh, sinh năm 1958 con bà Lưu Kim Liên, sinh năm 1960; Gia đình có ba chị em, bị cáo là con thứ hai; Vợ: Bùi Thị Thoa, sinh năm 1982; Có 02 con, con lớn sinh năm 1999, con nhỏ sinh năm 2001; Tiền sự: có 01 tiền sự; Tiền án: Có 04 tiền án. Theo danh chỉ bản số 105 do Công an quận H lập ngày 19/01/2021.

- Năm 1996, công an huyện Gia Lâm xử phạt hành chính về hành vi Cướp tài sản (đã hết thời hiệu).

- Ngày 26/4/ 2001, Tòa án nhân dân quận Hoàn K xử phạt 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Trị giá tài sản: 1.000.000 đồng. (đã xóa án tích)

- Ngày 15/5/2002, Tòa án nhân dân quận Hoàn K xử phạt 26 tháng tù về tội Tàng trữ TPCMT. Thời hạn tù tính từ ngày 06/02/2002. (đã xóa án tích)

- Ngày 30/6/2005, Tòa án nhân dân TP Hà Nội xử phạt 07 năm 6 tháng tù về tội Tàng trữ TPCMT. Thời hạn tù tính từ ngày 12/3/2005. (đã xóa án tích)

- Ngày 24/4/2012, Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng xử phạt 07 năm tù về tội Tàng trữ TPCMT. Thời hạn tù tính từ ngày 20/02/2012. Ra trại ngày 20/9/2017. (đã xóa án tích)

Bắt quả tang ngày 14/01/2021. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2, Công an Tp Hà Nội. Có mặt.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Ông Lê Quốc Khánh, sinh năm 1958. Có mặt
Nơi cư trú: Số 65, ngõ 88/1/6 phố T, tổ 15, phường T, quận H, Hà Nội.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

[1] Viện kiểm sát nhân dân quận H, T phố Hà Nội truy tố:

Khoảng 15h45 ngày 14/01/2021, tại khu vực đầu ngõ 1 đường Lĩnh Nam, phường Mai Động, quận H, TP Hà Nội, tổ công tác đội CSĐT tội phạm về ma túy công an quận H phát hiện kiểm tra Lê Đức T có biểu hiện nghi vấn. Quá trình kiểm tra, thu giữ túi áo ngực bên trái của T có 01 gói nilon màu trắng kích thước (1,5x1,5)cm bên trong có 01 gói giấy màu trắng trong chứa chất bột màu trắng; 03 gói nilon màu xanh kt mỗi gói (1,5x1,5)cm bên trong mỗi gói có 01 gói giấy bạc chứa chất bột màu trắng. Tại chỗ, T khai số gói trên là ma túy loại Heroine, T vừa đi mua hộ về chưa kịp giao thì bị kiểm tra bắt giữ. Ngoài ra còn thu giữ của T 01 điện thoại di động Nokia màu đen và 01 xe máy Honda Wave α màu đỏ đen BKS: 36R4-1015 và số tiền 300.000 đồng.

Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Lê Đức T tại tổ 15 Thịnh Liệt, Hoàng Mai, Hà Nội, không thu giữ đồ vật tài liệu gì liên quan.

Ngày 23/01/2021, Phòng kỹ thuật hình sự công an TP Hà Nội kết luận: Chất bột màu trắng bên trong 03 gói giấy bạc ngoài bọc nilon màu xanh và 01 gói giấy màu trắng ngoài bọc nilon màu trắng đều là ma túy loại Heroine, tổng khối lượng: 0,190 gam.

Tại cơ quan công an, Lê Đức T khai: Khoảng 15 giờ ngày 14/01/2021, khi T đang đứng làm xe ôm tại khu vực đầu phố Mai Động, Hoàng Mai, Hà Nội thì có một người phụ nữ không quen biết hỏi T ” biết chỗ nào bán ma túy không? và nhờ T mua hộ cho chị ta 04 tép ma túy Heroine. T đồng ý và trả lời hết 600.000 đồng. Người này đưa tiền cho T và bảo T mua được ma túy thì mang

đến ngõ 1 Lĩnh Nam hỏi nhà chị Dung. T cầm tiền và đi xe máy ra khu vực Cầu Mai Động, Hoàng Mai, Hà Nội, để mua ma túy. Tại đây, T gặp và mua của một người đàn ông không quen biết 04 gói heroine với giá 450.000 đồng, T hưởng lời 150.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, T đi về ngõ 1 Lĩnh Nam để tìm Dung giao ma túy nhưng chưa kịp giao thì bị cơ quan công an kiểm tra bắt giữ.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave α màu đỏ đen BKS: 36R4-1015, T khai mượn của bố đẻ là ông Lê Quốc Khánh (SN: 1958 – HKTT: Tổ 15 phường T, quận H, Hà Nội), việc T sử dụng xe máy trên đi mua bán ma túy ông Khánh không biết. Ông Khánh khai phù hợp với lời khai của T. Tiến hành xác minh xác định chủ đăng ký xe là anh Trịnh Văn Trí (SN: 1987 – HKTT: Đồng Minh, xã Vĩnh Phúc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa), anh Trí khai đã bán cho người không quen biết từ năm 2012. Tiến hành tra cứu chiếc xe máy trên không có trong cơ sở dữ liệu xe máy vật chứng.

Đối với chiếc điện thoại thu giữ của T, T khai của T dùng liên lạc cá nhân. Đối với số tiền 300.000 đồng thu giữ của T, trong đó có 150.000 đồng là tiền do T chạy xe ôm mà có và 150.000 đồng là tiền T hưởng lợi từ việc mua hộ ma túy cho người tên Dung.

Đối với đối tượng bán ma túy cho T, cơ quan CSĐTCAQ. Hoàng Mai tiến hành dẫn giải T đi xác định được địa điểm mua ma túy, nhưng không xác định được đối tượng bán ma túy cho T nên cơ quan điều tra không có căn cứ xử lý.

Đối với đối tượng tên Dung nhờ T mua hộ ma túy, cơ quan công an tiến hành rà soát tại ngõ 1 đường Lĩnh Nam, phường Mai Động, quận H, TP Hà Nội, không có người nào tên Dung sinh sống tại địa chỉ trên nên cơ quan điều tra không có căn cứ xử lý.

Tại bản cáo trạng số 132/CT-VKS-HM, ngày 14/4/2021 của Viện kiểm sát nhân dân quận H, T phố Hà Nội truy tố bị cáo Lê Đức T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

[2] Tại phiên tòa:

Bị cáo Lê Đức T T khấn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và thừa nhận Viện kiểm sát nhân dân quận H, T phố Hà Nội truy tố bị cáo về “Tội mua bán trái phép chất ma túy” là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để sớm được trở về gia đình và hòa nhập xã hội.

Kiểm sát viên nắm quyền công tố tại phiên tòa, giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Lê Đức T như Bản cáo trạng. Sau khi phân tích, đánh giá tích chất, mức độ của hành vi phạm tội; nhân thân của bị cáo, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm đ khoản 1 Điều 32; Điều 38 và điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017; khoản 3 Điều 106, 136, 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 đối với bị cáo Lê Đức T. Xử phạt: bị cáo từ 30 tháng đến 34 tháng tù về Tội mua bán trái phép chất ma túy, thời hạn tù tính từ ngày bắt quả tang ngày 14/01/2021; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo;

- Tịch thu tiêu hủy 01 bao niêm phong bên trong chứa 0,190gam Heroine.
- Tịch thu sung ngân sách nhà nước 150.000đ;
- Trả lại bị cáo: 01điện thoại di động Nokia màu đen;
- Trả lại ông Lê Quốc Khánh 01 xe máy Honda Wave α màu đỏ đen BKS: 36R4-1015;
- Trả lại bị cáo 150.000đ.

[3] Tranh luận tại phiên tòa: Bị cáo thừa nhận Kiểm sát viên luận tội đối với hành vi phạm tội của mình là đúng, nên không tranh luận với Kiểm sát viên.

[4] Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo rất hối hận về hành vi phạm tội của mình, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để sớm được trở về gia đình và hòa nhập xã hội”;

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận H và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại. Do đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của các Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét về hành vi vi phạm bị truy tố:

Tại các Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Biên bản thu giữ, niêm phong và mở niêm phong tang vật; Quyết định yêu trưng cầu giám định xác định khối lượng, loại ma túy của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận H, T phố Hà Nội; Kết luận giám định số 796/KLGĐ – PC09 ngày 23/01/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an T phố Hà Nội, cùng các tài liệu chứng cứ khác thể hiện:

Khoảng 15h45 ngày 14/01/2021, Lê Đức T đã có hành vi Mua bán trái phép chất ma túy loại Heroin, khối lượng 0,190gam tại khu vực đầu ngõ 1 đường Lĩnh Nam, phường Mai Động, quận H, T phố Hà Nội để hưởng lợi, nhưng chưa kịp bán thì bị tổ công tác đội CSĐT tội phạm về ma túy công an quận H bắt quả tang thu giữ cùng tang vật. Hành vi nêu trên của bị cáo Lê Đức T đã đủ yếu tố cấu T “Tội mua bán trái phép chất ma túy”, quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Bị cáo Lê Đức T là người trưởng T, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, do đó Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận H, T phố Hà Nội truy tố bị cáo về tội danh và điều luật đã viện dẫn là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội; nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của các bị cáo:

Xét hành vi phạm tội của bị cáo có tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội lớn. Xác định hành vi của bị cáo là tội phạm nghiêm trọng; khối lượng ma túy bị cáo mua bán Heroin là 0,190gam. Hành vi đó đã xâm phạm chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất ma túy; gây ảnh hưởng đến sức khỏe của con người; đồng thời là nguyên nhân dẫn đến những hành vi vi phạm pháp luật khác, gây ảnh hưởng xấu tới tình hình trật tự trị an xã hội. Do vậy, cần phải xử lý bị cáo nghiêm bằng pháp luật hình sự và áp dụng mức hình phạt tù có thời hạn, tương xứng đối với hành vi phạm tội của bị cáo.

Nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo: Bị cáo trước khi phạm tội lần này, nhân thân đã có 01 tiền sự hết thời hiệu và 04 tiền án; trong đó có nhiều lần bị xét xử về tội tàng trữ trái phép chất ma túy, đã được xóa án tích nhưng phải xác định bị cáo có nhân thân xấu.

Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo đều T khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Đối với tội phạm về ma túy, ngoài hình phạt chính bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Hội đồng xét xử, xét bị cáo không có công việc và thu nhập ổn định, không có tài sản riêng lớn nên không có khả năng thi hành hình phạt bổ sung, do vậy không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

[4] Biện pháp tư pháp: Khi bắt quả tang bị cáo cơ quan công an thu giữ: 01 bao niêm phong bên trong chứa 0,190gam Heroin, đây là vật chứng liên quan đến tội phạm của bị cáo. Đối với 01 điện thoại di động Nokia màu đen; 01 xe máy Honda Wave α màu đỏ đen BKS: 36R4-1015 và số tiền 300.000đồng (trong đó

có 150.000đ là tiền hưởng lợi từ việc mua bán ma túy) không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo, khi giải quyết cần căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 để xử lý. Do đó, Hội đồng xét xử nhận định, cần:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 bao niêm phong bên trong chứa 0,190gam Heroine;

- Trả lại bị cáo: 01 điện thoại di động Nokia màu đen.

- Việc bị cáo mua bán ma túy có khối lượng 0,190gam Heroin để hưởng lợi 150.000đồng nên phải tịch thu sung ngân sách nhà nước số tiền này,

- Trả bị cáo số tiền 150.000đ là tài sản cá nhân của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội, nhưng tạm giữ để đảm bảo công tác thi hành án.

- Đối với chiếc xe máy Honda Wave α màu đỏ đen BKS: 36R4-1015, cơ quan công an thu giữ của bị cáo, quá trình xác minh chiếc xe trên là của ông Lê Quốc Khánh. Ông Khánh không biết việc bị cáo sử dụng chiếc xe trên để đi mua bán ma túy, tại tòa ông Khánh cũng thừa nhận ông mua xe của anh Trịnh Văn Trí, sinh năm 1987, HKTT: Đồng Minh, xã Vĩnh Phúc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa từ năm 2012 khi mua hai bên không viết giấy từ mua bán chỉ đưa tiền và bên bán giao xe và giấy tờ đăng ký cho ông, xe ban đầu có nhãn hiệu là HONDATAIWAN, có màu sơn là đỏ - đen - bạc; do trong quá trình sử dụng xe bị vỡ phần nhựa và tem dán xe, ông có đi thay phần nhựa và dán lại tem chiếc xe trên, hiện nay có màu sơn là đỏ-đen và tem xe là Honda Wave α . Ông Khánh đề nghị cho ông xin lại chiếc xe. HĐXX xét ông Khánh không biết bị cáo mượn chiếc xe trên sử dụng vào việc mua bán trái phép chất ma túy, nên HĐXX trả lại chiếc xe máy trên cho ông Khánh là phù hợp với quy định của pháp luật.

[5] Các vấn đề khác:

Đối với đối tượng đã bán ma túy cho bị cáo và đối tượng tên Dung nhờ bị cáo mua hộ ma túy, quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận H không xác định được danh tính, địa chỉ cụ thể nên không có căn cứ để xử lý là có cơ sở.

[6] Án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Về quyền kháng cáo: Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm đ khoản 1 Điều 32; Điều 38 và điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Căn cứ vào khoản 3 Điều 106, 136, 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Xử phạt bị cáo **Lê Đức T** 30 (*Ba mươi*) tháng tù về “Tội mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù, tính từ ngày bắt quả tang 14/01/2021.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo;

2. Các vấn đề khác: Không xét.

3. Biện pháp tư pháp:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 bao niêm phong bên trong chứa 0,190gam Heroine có chữ ký của đối tượng và của cán bộ điều tra;

- Trả lại bị cáo: 01 điện thoại di động Nokia màu đen.

- Trả lại ông Lê Quốc Khánh 01 xe máy Honda Wave α màu đỏ đen BKS: 36R4-1015 (theo phiếu trả lời xác minh: xe có màu sơn đỏ-đen-bạc; BKS: 36R4-1015, có số máy FMH9G600789, số khung M9A000789).

Toàn bộ vật chứng nêu trên, đang lưu giữ tại kho vật chứng Chi cục Thi hành án dân sự quận H, T phố Hà Nội, theo Phiếu nhập kho số: NK2020-00193, ngày 14/4/2021.

- Tịch thu sung ngân sách nhà nước 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng),

- Trả lại bị cáo số tiền 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án;

Theo giấy nộp vào tài khoản Chi cục thi hành án dân sự quận H ngày 20/01/2021.

4. Về án phí: Bị cáo Lê Đức T phải nộp 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Ông Lê Quốc Khánh có quyền kháng cáo bản án về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND quận H, TP. Hà Nội;
- Công an quận H, TP. Hà Nội;
- Chi cục THADS quận H, TP. Hà Nội;
- Trại tạm giam số 2, Công an TP. Hà Nội;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Xuân Phương